TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T P THÀNH PHỐ H	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 83/2022/HSST
Ngày: 26 - 4 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T P, THÀNH PHỐ H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Trần Công Trung;
2/ Bà Hạp Thị Thanh;
Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận T P, thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T P, thành phố H tham gia phiên toà: bà Nguyễn Thị Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T P, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 98/2021/HSST ngày 02 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 03 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Phan Thanh K, sinh năm 2002, tại: TP. H; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 49/17 đường B T M, phường 10, quận T B, TP. H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn N (chết) và bà: Phan Thị Thanh H (chết);

- *Tiền sự*: không;
- *Tiền án*: ngày 18/01/2019 bị Tòa án nhân dân quận T B, TP. H xử phạt 02 năm tù về tội: "*Cướp giật tài sản*" theo Bản án số 07/2019/HSST của Tòa án nhân dân quận T B, TP. H. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/7/2020 (theo Giấy chứng nhận số 635/GCN của Trại giam L H).

Bị bắt tạm giữ ngày 24/01/2021 và hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận T P, tp. H và có mặt tại phiên tòa.

2. Vũ Tấn P; sinh ngày 28/8/2003, tại: TP. H; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 4/60 đường N T T, phường 24, quận B T, TP. H; chỗ ở hiện nay: không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 02/12; giới tính: Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Đức L, sinh năm 1967 và bà: Vưu Mai T, sinh năm 1979; nhân thân: ngày 15/5/2019 bị Tòa án nhân dân quận B T, TP. H xử phạt 02 năm tù về tội: "*Cướp giật tài sản*" theo Bản án số 51/2019/HSST của Tòa án nhất dân dân quận B T, TP. H (phạm

tội khi chưa đủ 16 tuổi). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2020 (theo Giấy chứng nhận số 778/GCN của Trại giam L H); tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt tạm giữ ngày 24/01/2021 và hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận T P, tp. H và có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Vũ Tấn P*: Luật sư Chung Ngọc T – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước TP. H (Có mặt).

3. Trần Thanh C, sinh năm 2001, tại: L Đ; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: không xác định; chỗ ở hiện nay: 21/13 đường số 10, phường B H H, quận B T, TP. H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Quang H và bà: Nguyễn Thị H;

- *Tiền sự*: không;

- *Tiền án*: ngày 23/01/2019 bị Tòa án nhân dân quận T P, TP. H xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội: "*Cướp giật tài sản*" theo Bản án số 16/2019/HSST của Tòa án nhân dân quận T P, TP. H. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2020 (theo Giấy chứng nhận số 755/GCN của Trại giam L H).

Bị bắt tạm giữ ngày 24/01/2021 và hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận T P, tp. H và có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại*:

1/ Anh Nguyễn Đăng Q, sinh năm 1958; trú tại: 159/9/23 đường N S, phường T Q, quận T P, TP. H (Vắng mặt).

2/ Anh Lê Quốc V, sinh năm 1995; trú tại: A09.09 Chung cư E, C T P. Số 2 đường N4, phường S K, quận T P, TP. H (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan*:

1/ Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1969; trú tại: khu phố 3, phường P H, TP. B R V T, tỉnh B R V T (Vắng mặt).

2/ Anh Lê Hữu T1, sinh năm 1972; trú tại: 29 đường số 16A, phường B H H A, quận B T, TP. H (Vắng mặt).

3/ Anh Đỗ Trọng B, sinh năm 1970; trú tại: 25/14 đường L L, phường 4, quận G V, TP. H (Vắng mặt).

4/ Chị Vưu Mai T, sinh năm 1979; trú tại: 4/60 đường N T T, phường 24, quận B T, TP. H (Vắng mặt).

5/ Anh Lương Hiếu N, sinh năm 2002; trú tại: 74/1 N Q A, phường T S N, quận T P, TP. H (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 21/01/2021, tổ Hình sự đặc nhiệm Công an quận B T tuần tra trên tuyến đường N H L và L Q Đ thì phát hiện Trần Thanh C điều khiển xe Wave, biển số 53Y1-xxxx chạy một mình và Vũ Tấn P điều khiển xe Wave, biển số 50N1-2xxxx chở Phan Thanh K có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra và phát hiện trong túi quần trước của K có 05 chiếc điện thoại di

động và trong lưng quần có bình xịt hơi cay nên tổ tuần tra đưa về trụ sở Công an phường 14, quận B T làm việc. Tại đây, K, P và C khai nhận 05 chiếc điện thoại trong túi quần trước của K là do K, P và C vừa cướp giật được trên địa bàn quận T P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B T chuyển các đối tượng và vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T P điều tra theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, Phan Thanh K, Vũ Tấn P và Trần Thanh C khai nhận: khoảng 20 giờ ngày 20/01/2021, K điện thoại rủ P, C và Lương Hiếu N (N là bạn quen biết với K, P và C trong trại giam L H) đi uống cà phê, sau đó tất cả đi về nhà của P ngủ lại. Sáng ngày 21/01/2021, K hỏi mượn xe gắn máy Wave biển số 72D1-3xxxx của N để đi công việc (N đồng ý và nằm ngủ tiếp), sau khi mượn được xe của N thì K rủ P đi cướp giật tài sản, P đồng ý rồi P tiếp tục rủ C cùng đi cướp giật tài sản, C đồng ý. Lúc này P gắn biển số biển số 50N1-2xxxx (biển số xe C) vào xe của N và gắn biển số xe 53Y1-xxxx (biển số xe gắn máy Citi màu đỏ của gia đình P) vào xe của C, còn biển số xe biển số 72D1-3xxxx (biển số xe của N) được gắn vào xe gắn máy Citi màu đỏ của gia đình P. Ngoài ra P còn đưa cho K một bình xịt hơi cay do P đã mua trước đó cho K cất giữ để sau khi giật tài sản có ai tri hô hoặc đuổi theo thì xịt để tẩu thoát. Sau đó, P điều khiển xe Wave biển số 50N1-2xxxx chở K, còn C chạy xe Wave biển số 53Y1-xxxx chạy một mình, đi tìm kiếm người có tài sản để cướp giật. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 13 giờ ngày 21/01/2021, K, P và C sau khi uống nước tại công viên trên đường V C T, phường T Q, quận T P xong thì K kêu C dẫn đường ra khu Công nghiệp T B rồi C điều khiển xe Wave, biển số 53Y1-xxxx chạy một mình đi trước còn P điều khiển xe Wave, biển số 50N1-2xxxx chở K chạy sau. Khi đang chạy trong hẻm 137 G D, phường T Q, quận T P thì P thấy anh Nguyễn Đăng Q, đang dừng xe sử dụng điện thoại di động Samsung Galaxy S9, màu đen trước số 137/64 G D nên P chỉ cho K thấy. Sau đó, P điều khiển xe quay lại và chạy từ phía sau lên, ép sát bên tay trái của anh Q để K ngồi sau dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại của anh Q rồi tăng ga xe tẩu thoát. Lúc này, anh Q tri hô "Cướp…Cướp" nên K sử dụng bình xịt hơi cay xịt về phía anh Q. Trên đường tẩu thoát, K tháo sim điện thoại của anh Q ném bỏ (không xác định được địa chỉ), khi P chở K bỏ chạy ra đường G D thì gặp C. Lúc này, K nói cho C biết vừa giật được chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy S9, màu đen của một người đàn ông rồi K cất chiếc điện thoại vừa giật được vào túi quần trước bên phải và cả ba tiếp tục đi tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật.

Theo kết luận định giá số 189 ngày 21/5/2021, chiếc điện thoại Samsung Galaxy S9, màu đen, số Imei: 35330209402xxxx vào ngày 21/01/2021 trị giá *2.395.000* đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả ba lưu thông trên đường C L V hướng ra đường T C thì C phát hiện anh Lê Quốc V đang ngồi trên xe bấm điện thoại tại trước số 38 C L V, phường T T, quận T P nên C chỉ cho K và P thấy rồi cả nhóm vòng xe lại. C điều khiển xe đi theo phía sau của xe P, K. Khi đó, P điều khiển xe từ sau lên ép sát bên trái anh V để K ngồi sau dùng tay phải giật lấy điện thoại di động Iphone XS Max, màu đen của anh V, đồng thời K lấy bình hơi cay xịt về hướng anh V để tránh anh V truy đuổi. Nhìn thấy P và K giật được điện thoại thì C liền tăng ga xe cùng với P, K tẩu thoát. Trên đường tẩu thoát, K tiếp tục tháo sim điện thoại vừa giật được của V ném bỏ (không xác định được địa chỉ) rồi cất điện thoại vào túi quần trước bên phải. Sau đó, C dẫn P và K đi tìm người có tài sản sơ hở để giật tiếp.

Theo kết luận định giá số 189 ngày 21/5/2021, chiếc điện thoại di động Iphone XS Max, màu đen, số Imei: 35310610237xxxx vào thời điểm ngày 21/01/2021 trị giá *9.500.000* đồng.

Ngoài 02 vụ cướp giật nêu trên, Phan Thanh K, Vũ Tấn P, Trần Thanh C còn khai nhận tham gia 03 vụ cướp giật trên địa bàn quận T P, TP. H vào ngày 21/01/2021 nhưng chưa xác định được bị hại.

Sau khi thực hiện vụ thứ 05 thì cả ba chạy qua quận B T để tìm nơi bán điện thoại thì bị tổ tuần tra Hình sự đặc nhiệm Công an quận B T kiểm tra.

Tại Cơ quan điều tra Phan Thanh K, Vũ Tấn P, Trần Thanh C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập. Ngoài ra, K, P và C cho biết mặc dù thống nhất với nhau đi cướp giật từ đầu tuy nhiên vụ thứ nhất do C không đi cùng K, P, không giúp sức được gì nên nếu bán được chiếc điện thoại di động Galaxy S9, màu đen thì cũng không chia cho C.

Vật chứng thu giữ:

1. Thu giữ của Phan Thanh K

- 01 (một) xe gắn máy hai bánh hiệu Honda Wave màu xanh, biển số: 50N1-2xxxx, số khung: RLHJAS901HY61xxxx, số máy: JA39E-059xxxx, xe P điều khiển chở K thực hiện hành vi cướp giật tài sản, xe được thay bằng biển số xe của C.

- 01 bình xịt hơi cay dài khoảng 15cm, xung quanh bình quấn băng keo đen, dùng để chống trả khi tẩu thoát.

- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S9, màu đen, không có sim, số Imei: 35330209402xxxx, do K, P giật được trong vụ thứ nhất. Cơ quan điều tra đã trả cho bị hại Nguyễn Đăng Q .

- 01 điện thoại di động Iphone XS Max, màu đen, không có sim, khóa màn hình số Imei: 35310610237xxxx, do K, C, P giật được trong vụ thứ 2. Cơ quan điều tra đã trả cho bị hại Lê Quốc V (BL 413).

- 01 điện thoại di động Nokia C2, màu đen, không có sim, số Imei: 35422310060xxxx; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A7, màu vàng, không có sim, khóa màn hình; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7, màu đen, không có sim, số Imei: 35620200923xxxx trong các vụ thứ 3, 4, 5. Cơ quan điều tra đã có Công văn gửi đăng báo tìm chủ sở hữu và bị hại trong các vụ án trên nhưng đến nay chưa tìm được.

- 01 điện thoại di động OPPO A5S, màu đỏ, sim số 077737xxxx, số Imei: 86522204416xxxx, K sử dụng liên lạc cá nhân.

2. Thu giữ của Trần Thanh C.

- 01 xe gắn máy hai bánh hiệu Honda Wave màu xanh, biển số: 53Y1-xxxx, số khung: VTMPCH102VT02xxxx, số máy: 1P50FMH1024xxxx, xe do C dùng để đi cướp giật, đã được thay bằng biển số xe của gia đình P.

- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S8, màu đen, số Imei: 3563570835xxxx, C sử dụng liên lạc cá nhân.

3.Thu giữ của Vũ Tấn P:

- 01 điện thoại đi dộng OPPO F7, màu xanh-đen, số Imei: 86938303583xxxx, P sử dụng liên lạc cá nhân.

4. Thu giữ của anh Trần Trọng Tuấn: 01 đĩa DVD có chứa dữ liệu vụ cướp giật thứ 2 (Lưu hồ sơ vụ án).

Số vật chứng còn lại được Cơ quan CSĐT Công an quận T P nhập kho theo phiếu nhập kho 76 ngày 11/6/2021.

Về dân sự: bị hại Nguyễn Đăng Q, Lê Quốc V đã nhận lại điện thoại và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 106/CT-VKSQ.TP ngày 01 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận T P đã truy tố bị cáo Phan Thanh K về tội: "*Cướp giật tài sản*" theo điểm d, đ, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015. Truy tố bị cáo Vũ Tấn P về tội: "*Cướp giật tài sản*" theo điểm d, đ khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015. Truy tố bị cáo Trần Thanh C về tội: "*Cướp giật tài sản*" theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận T P giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d, đ, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g,o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Xử phạt bị cáo Phan Thanh K từ 05 năm đến 06 năm tù.

Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 91, 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Xử phạt bị cáo Vũ Tấn P từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Trần Thanh C từ 04 năm 05 năm tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề cập xử lý phần trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng.

- Các bị cáo Vũ Tấn P, Phan Thanh K, Trần Thanh C đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- *Luật sư bào chữa cho bị cáo Vũ Tấn P trình bày*: thống nhất về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người chưa thành niên, nên hạn chế về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Phan Thanh K, Vũ Tấn P, Trần Thanh C đã khai nhận như sau: K, P và C là bạn bè quen biết với nhau ngoài xã hội. Cả ba cùng bàn bạc đi cướp giật tài sản để kiếm tiền cùng nhau tiêu xài. Khoảng 13 giờ, ngày 21/01/2021 Trần Thanh C điều khiển xe Wave, biển số 53Y-xxxx chạy một mình chạy một mình đi trước, còn P điều khiển xe honda Wave, biển số 50N1-277.60 chở K chạy sau. Khi đang chạy trong hẻm đường G D, phường T Q, quận T P, TP. H thì P phát hiện anh Nguyễn Đăng Q đang dừng xe sử dụng điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy S9, màu đen (trị giá: *2.395.000* đồng) tại địa chỉ 137/64 đường G D, phường T Q, quận T P, TP. H

nên P chỉ cho K thấy. P điều khiển xe quay lại và chạy từ phía sau lên, áp sát bên trái anh Q để K ngồi sau dùng tay phải giật điện thoại di động của anh Q rồi tăng ga tẩu thoát. Trên đường tẩu thoát thì cả ba đang lưu thông trên đường C L V hướng ra đường T C thì C phát hiện anh Lê Quốc V đang ngồi trên xe bấm điện thoại tại trước số nhà 38 đường C L V, phường T T, quận T P, TP. H nên C chỉ cho K và P thấy rồi cả nhóm vòng xe lại. P điều khiển xe từ sau lên áp sát bên trái anh V để K ngồi sau dùng tay phải giật 01 điện thoại di động Iphone XS max (trị giá *9.500.000* đồng) của anh V đồng thời K lấy 01 bình xịt hơi cay xịt về hướng anh V để phòng anh V truy đuổi để cho P tăng ga tẩu thoát.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án.

Vì vậy, Cáo trạng số 106/CT-VKSQ.TP ngày 01/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận T P, TP. H đã truy tố bị cáo Phan Thanh K về tội: "*Cướp giật tài sản*" theo điểm d (*dùng thủ đoạn nguy hiểm*), đ (*hành hung để tẩu thoát*), i (*tái phạm nguy hiểm*) khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố bị cáo Vũ Tấn P về tội: "*Cướp giật tài sản*" theo điểm d (*dùng thủ đoạn nguy hiểm*), đ (*hành hung để tẩu thoát*) khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố bị cáo Trần Thanh C "*Cướp giật tài sản*" theo điểm d (*dùng thủ đoạn nguy hiểm*), i (*tái phạm nguy hiểm*) khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo đều có nhân thân xấu. Do đó, cần thiết xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả do các bị cáo gây ra để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Vụ án có nhiều bị cáo tham gia. Tuy nhiên, chỉ là đồng phạm giản đơn vì giữa các bị cáo không có sự phân công và câu kết chặt chẽ. Để có cơ sở lượng hình, Hội đồng xét xử phân tích vai trò tham gia của từng bị cáo trong vụ án cụ thể như sau:

[4.1] *Đối với bị cáo Phan Thanh K*: bị cáo là người trực tiếp rủ rê, lôi kéo bị cáo P tham gia thực hiện tội phạm, chính bị cáo là người giật 02 điện thoại di động của anh Q và anh V. Đồng thời dùng bình xịt hơi cay xịt vào mặt anh V để tránh sự truy đuổi nhằm tạo điều kiện cho đồng bọn tẩu thoát. Bị cáo có 03 tình tiết tăng nặng định khung: dùng thủ đoạn nguy hiểm, hành hung để tẩu thoát và tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm d, đ, I khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có tình tiết tăng nặng xúi giục bị cáo P là người dưới 18 tuổi phạm tội và phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm o, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.2] *Đối với bị cáo Vũ Tấn P*: khi được K rủ đi cướp giật tài sản bị cáo đã đồng ý ngay và rủ C cùng tham gia thực hiện tội phạm. Chính bị cáo là người điều khiển xe chở K ngồi sau cướp giật 02 điện thoại di động. Vai trò của bị cáo tham gia trong vụ án cũng rất tích cực. Bị cáo có 02 tình tiết tăng nặng định

khung là: dùng thủ đoạn nguy hiểm và hành hung để tẩu thoát. Ngoài ra, bị cáo có tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.3] *Đối với bị cáo Trần Thanh C*: khi được P rủ rê đi cướp giật, bị cáo đồng ý ngay. Vai trò tham gia của bị cáo có phần hạn chế hơn các bị cáo K, P. Trong vụ cướp giật tài sản của anh Nguyễn Đăng Q tại đường G D thì bị cáo chạy trước và bị lạc không tham gia, không được chia phần, việc các bị cáo K, P cướp giật 01 điện thoại di động của anh Q bị cáo hoàn toàn không biết nên Cơ quan điều tra không khởi tố, Viện kiểm sát không truy tố là phù hợp. Đối với vụ cướp giật tài sản xảy ra tại đường C L V chính bị cáo là người phát hiện anh V đang sử dụng điện thoại di động, nên đã chỉ cho đồng bọn cướp giật. Việc các bị cáo K, P mang theo bình xịt hơi cay để chống trả người bị hại quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai hoàn toàn không biết, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo K, P, nên Viện kiểm sát không truy tố bị cáo tình tiết tăng nặng định khung là hành hung để tẩu thoát quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là phù hợp. Bị cáo có 02 tình tiết tăng nặng định khung là: dùng thủ đoạn nguy hiểm và tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

[5] Tuy nhiên, khi nghị án lượng hình cũng cần cân nhắc xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo vì: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Riêng bị cáo Vũ Tấn P khi phạm tội là người chưa thành niên, nên hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự khi lượng hình.

[6] Đối với hành vi cướp giật 03 chiếc điện thoại Nokia C2, Samsung Galaxy A7, Samsung Galaxy J7 trên địa bàn quận T P vào ngày 21/01/2021 của P, C, K do chưa xác định được người bị hại, Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm người bị hại, khi nào xác định được sẽ xử lý sau là có căn cứ.

- Đối với Lương Hiếu N có hành vi cho K mượn xe nhưng không biết K sử dụng đi cướp giật tài sản nên không có cơ sở để xử lý N về hành vi Cướp giật với vai trò đồng phạm là phù hợp.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: quá trình điều tra, anh Nguyễn Đăng Q, anh Lê Quốc V đã nhận được đầy đủ tài sản và không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] *Về xử lý vật chứng*:

1. Thu giữ của Phan Thanh K:

- Đối với 01 xe gắn máy hai bánh hiệu Honda Wave màu xanh, biển số: 50N1-2xxxx, số khung: RLHJAS901HY61xxxx, số máy: JA39E-059xxxx, xe P điều khiển chở K thực hiện hành vi cướp giật tài sản, xe được thay bằng biển số xe của C. Qua điều tra xe có biển số thật là 72D1-3xxxx, do chị Nguyễn Thị

Kim T, HKTT: Khu phố 3, phường P H, thành phố Bà Rịa- Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, đứng tên chủ sở hữu. Chị T cho biết ngày 20/01/2021, chị T cho con trai là Lương Hiếu N mượn đi công việc. Sau đó, N cho Phan Thanh K mượn vào sáng ngày 21/01/2021. Việc K, P thay biển số xe của C 50N1-2xxxx vào xe này rồi đi cướp giật N và chị T không biết nên Cơ quan điều tra đã trả xe cho chị Nguyễn Thị Kim T là phù hợp.

- Đối với 01 bình xịt hơi cay dài khoảng 15cm, xung quanh bình quấn băng keo đen, dùng để chống trả khi tẩu thoát. Xét không còn giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S9, màu đen, không có sim, số Imei: 35330209402xxxx, do K, P giật được trong vụ thứ nhất. Cơ quan điều tra đã trả cho bị hại Nguyễn Đăng Q là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone XS Max, màu đen, không có sim, khóa màn hình số Imei: 35310610237xxxx, do K, C, P giật được trong vụ thứ 2. Cơ quan điều tra đã trả cho bị hại Lê Quốc V là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động Nokia C2, màu đen, không có sim, số Imei: 35422310060xxxx; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A7, màu vàng, không có sim, khóa màn hình; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7, màu đen, không có sim, số Imei: 35620200923xxxx trong các vụ thứ 3, 4, 5. Cơ quan điều tra đã có Công văn gửi đăng báo tìm chủ sở hữu và bị hại trong các vụ án trên nhưng đến nay chưa tìm được. Tiếp tục giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T P, TP. H xử lý theo quy định.

- 01 điện thoại di động OPPO A5S, màu đỏ, sim số 077737xxxx, số Imei: 86522204416xxxx, K sử dụng liên lạc cá nhân. Xét đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, nên cần tuyên trả lại cho bị cáo K.

2. Thu giữ của Trần Thanh C:

- Đối với 0 xe gắn máy hai bánh hiệu Honda Wave màu xanh, biển số: 53Y1-xxxx, số khung: VTMPCH102VT02xxxx, số máy: 1P50FMH1024xxxx, xe do C dùng để đi cướp giật, đã được thay bằng biển số xe của gia đình P. Qua điều tra xác định xe có biển số thật là 50N1-2xxxx do ông Lê Hữu T1, HKTT: 29 đường số 16A, phường B H H A, quận B T, thành phố H đứng tên chủ sở hữu. Ông T1 cho biết xe mua vào năm 2016, khi sử dụng được khoảng 04 tháng thì ông đã bán lại cho thương lái (không rõ lai lịch).

Trần Thanh C khai mua xe gắn máy trên của một người tên Đạt (không rõ lai lịch) với giá 5.000.000 đồng. Do Đạt nói giấy đăng ký xe mẹ Đạt đang giữ nên C đưa trước cho Đạt 1.500.000 đồng, khi nào Đạt đưa giấy đăng ký sẽ trả đủ tiền cho Đạt. Xét đây là phương tiện phạm tội, nên cần tuyên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Qua xác minh đối với biển số xe 53Y1-xxxx do ông Đỗ Trọng B, HKTT: 25/14 L L, phường 4, quận G V, thành phố H đứng tên chủ sở hữu. Ông B cho biết xe gắn máy Citi 100, số khung CT100F127xxxx, số máy CT100E127xxxx với biển số trên do ông mua vào năm 2000 đến năm 2015 do xe mục, nát nên ông đã bán cho người đi thu mua ve chai (không rõ lai lịch) với giá 500.000 đồng, Giấy đăng ký xe ông B đã làm mất. Ông B không có yêu cầu gì đối với biển số xe trên.

Làm việc với bà Vưu Mai T cho biết xe gắn máy Citi 100, số khung CT100F127xxxx, số máy CT100E127xxxx, biển số 53Y1-xxxx do bà mua của một người đàn ông bán ve chai tên là Tư (không rõ địa chỉ, lai lịch) với giá 500.000 đồng, xe trong tình trạng cũ, nát để làm phương tiện đi lại. Khi mua ông Tư không có đưa giấy đăng ký xe, do xe đã cũ nên bà T không hỏi. Đến tháng 3/2021, do xe không còn sử dụng, đã hư hỏng nên bà T đã bán xe cho người thu mua ve chai với giá 200.000 đồng. Bà T không có yêu cầu gì đối với biển số xe trên. Xét không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S8, màu đen, số Imei: 3563570835xxxx, C sử dụng liên lạc cá nhân. Xét đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, nên cần tuyên trả lại cho bị cáo C.

3.Thu giữ của Vũ Tấn P:

- Đối với 01 điện thoại đi dộng OPPO F7, màu xanh-đen, số Imei: 86938303583xxxx, P sử dụng liên lạc cá nhân. Xét đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, nên cần tuyên trả lại cho bị cáo P.

4. Thu giữ của anh Trần Trọng Tuấn: 01 đĩa DVD có chứa dữ liệu vụ cướp giật thứ 2 (Lưu hồ sơ vụ án).

Số vật chứng còn lại được Cơ quan CSĐT Công an quận T P nhập kho theo phiếu nhập kho 76 ngày 11/6/2021.

[9] Án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố các bị cáo Phan Thanh K, Vũ Tấn P, Trần Thanh C đều phạm tội "*Cướp giật tài sản*".

[2] Áp dụng: điểm d, đ, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o,g khoản 1 Điều 52; Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2.1] Xử phạt bị cáo Phan Thanh K 06 (sáu) năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 24/01/2021.

[3] Áp dụng: điểm d, đ khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3.1] Xử phạt bị cáo Vũ Tấn P 04 (bốn) năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 24/01/2021.

[4] Áp dụng: điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4.1] Xử phạt bị cáo Trần Thanh C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 24/01/2021.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bình xịt hơi cay dài khoảng 15cm, xung quanh bình quấn băng keo đen; 01 biển số xe 53Y1-xxxx.
- Lưu hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD có chứa dữ liệu vụ cướp giật thứ 2.
- Trả lại cho bị cáo Phan Thanh K: 01 điện thoại di động OPPO A5S, màu đỏ, sim số 077737xxxx, số Imei: 86522204416xxxx.
- Trả lại cho bị cáo Vũ Tấn P: 01 điện thoại đi dộng OPPO F7, màu xanh-đen, số Imei: 86938303583xxxx.
- Trả lại cho bị cáo Trần Thanh C: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S8, màu đen, số Imei: 3563570835xxxx.
- Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T P, TP. H tiếp tục điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật: 01 điện thoại di động Nokia C2, màu đen, không có sim, số Imei: 35422310060xxxx; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A7, màu vàng, không có sim, khóa màn hình; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7, màu đen, không có sim, số Imei: 35620200923xxxx.
- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 xe gắn máy hai bánh hiệu Honda Wave màu xanh, biển số: 53Y1-xxxx, số khung: VTMPCH102VT02xxxx, số máy: 1P50FMH1024xxxx.

Vật chứng nêu trên đã được nhập Kho vật chứng Công an quận T P, TP. H theo Phiếu nhập kho vật chứng số 76 ngày 11/6/2021.

[6] Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Phan Thanh K, Vũ Tấn P, Trần Thanh C. Mỗi bị cáo phải nộp: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Các bị cáo Phan Thanh K, Vũ Tấn P, Trần Thanh C được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố H. Người bị hại, người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QL&NV liên quan;
- VKSND Q.T P**;**
- THADS quận T P;
- Công an Q.T P;
- TAND TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành